

BẢNG GIÁ ĐẤT RỪNG SẢN XUẤT

(Kèm theo Quyết định số 55/2012/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2012
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

DVT: Đồng/m²

STT	Tên đơn vị hành chính	Đơn giá
I	THÀNH PHỐ KON TUM	
	Giá đất tại các xã	
	Hạng 2	17.000
	Hạng 3	14.000
	Hạng 4	11.000
	Hạng 5	9.000
II	HUYỆN ĐĂK HÀ	
1	Giá đất tại thị trấn	
	Hạng 2	6.500
	Hạng 3	5.500
	Hạng 4	4.500
	Hạng 5	3.500
	Hạng 6	2.500
2	Giá đất tại các xã	
	Hạng 2	5.000
	Hạng 3	4.000
	Hạng 4	3.000
	Hạng 5	2.000
	Hạng 6	1.000
III	HUYỆN ĐĂK TÔ	
1	Giá đất tại thị trấn Đăk Tô, xã Diên Bình và Tân Cảnh	
	Hạng 5	5.000
2	Giá đất tại xã Kon Đào, Pô Kô	
	Hạng 5	3.500
3	Giá đất tại xã Ngọc Tụ, Đăk Trăm	
	Hạng 5	2.500
4	Giá đất tại xã Văn Lem, Đăk Rơ Nga	
	Hạng 5	1.500
IV	HUYỆN NGỌC HỒI	
1	Giá đất tại thị trấn	
	Hạng 1	7.500
	Hạng 2	6.500
	Hạng 3	5.500
	Hạng 4	4.500

	Hạng 5	3.500
2	Giá đất tại các xã	
	Hạng 1	7.000
	Hạng 2	6.000
	Hạng 3	5.000
	Hạng 4	4.000
	Hạng 5	3.000
V	HUYỆN KON RẪY	
1	Giá đất tại thị trấn Đắk Rve, xã Tân Lập, Đắk Ruồng, Đắk Tờ Re	
	Hạng 1	8.000
	Hạng 2	7.000
	Hạng 3	6.000
	Hạng 4	5.000
	Hạng 5	4.500
	Hạng 6	
2	Giá đất tại các xã còn lại	
	Hạng 1	7.000
	Hạng 2	6.000
	Hạng 3	5.000
	Hạng 4	4.000
	Hạng 5	3.500
VI	HUYỆN SA THẦY	
	Hạng 5	2.400
VII	HUYỆN ĐẮK GLEI	
1	Giá đất tại thị trấn	
	Hạng 3	6.000
	Hạng 4	5.000
	Hạng 5	4.000
	Hạng 6	3.000
2	Giá đất tại các xã	
	Hạng 3	3.000
	Hạng 4	2.000
	Hạng 5	1.500
	Hạng 6	1.000
VIII	HUYỆN KON PLÔNG	
1	Giá đất tại xã Hiếu, Măng Cành, Đắk Long, Pờ Ê	
	Hạng 4	2.000
2	Giá đất tại xã Ngọc Tem, Đắk Ring, Đắk Nê, Măng Bút, Đắk Tăng	
	Hạng 4	1.600
IX	HUYỆN TU MƠ RÔNG	
1	Giá đất tại xã Đắk Hà, Đắk Tờ Kan, Đắk Rơ Ông, Đắk Sao, Đắk Na	
	Hạng 3	3.000

	Hạng 4	2.000
	Hạng 5	1.500
2	Giá đất tại các xã Tu Mơ Rông, Tê Xăng, Măng Ri, Văn Xuôi, Ngọc Yêu, Ngọc Lây.	
	Hạng 3	2.500
	Hạng 4	2.000
	Hạng 5	1.500